

Số: 16 /2020/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 21 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thiết bị đối với các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm lợi thế của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 419/TTr-SKHCN ngày 24 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ, thiết bị đối với các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm lợi thế của tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận:

1. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 4. Doanh nghiệp được xem xét hỗ trợ phải có trình độ và năng lực công nghệ đạt chuẩn sau đây:

1. Chế biến mủ từ cây cao su:

a) Đầu tư mới nhà máy có thiết bị công nghệ đạt trình độ và năng lực công nghệ tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,65 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí từ 75 điểm trở lên.

b) Đầu tư chiều sâu hoặc mở rộng quy mô sản xuất đạt trình độ và năng lực công nghệ trung bình tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và

năng lực công nghệ từ 0,5 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí phải đạt tối thiểu bằng 60 điểm.

2. Sản phẩm thanh long chế biến và công nghệ bảo quản quả thanh long sau thu hoạch (kể cả công nghệ chiếu xạ, gia nhiệt khử trùng cho quả thanh long xuất khẩu):

a) Đầu tư mới nhà máy có thiết bị công nghệ đạt trình độ và năng lực công nghệ tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,65 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí từ 75 điểm trở lên.

b) Đầu tư chiều sâu hoặc mở rộng quy mô sản xuất đạt trình độ và năng lực công nghệ trung bình tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,5 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí phải đạt tối thiểu bằng 60 điểm.

3. Sản phẩm thủy sản chế biến (chế biến thủy sản hàng khô, chế biến thủy sản hàng đông lạnh, chế biến thức ăn gia súc, chế biến nước mắm) và bảo quản thủy sản trên biển:

a) Đầu tư mới nhà máy có thiết bị công nghệ đạt trình độ và năng lực công nghệ tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,65 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí từ 75 điểm trở lên.

b) Đầu tư chiều sâu hoặc mở rộng quy mô sản xuất đạt trình độ và năng lực công nghệ trung bình tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,5 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí phải đạt tối thiểu bằng 60 điểm.

4. Sản xuất nước khoáng Vĩnh Hảo:

a) Đầu tư mới nhà máy có thiết bị công nghệ đạt trình độ và năng lực công nghệ tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,65 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí từ 75 điểm trở lên.

b) Đầu tư chiều sâu hoặc mở rộng quy mô sản xuất đạt trình độ và năng lực công nghệ trung bình tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,5 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí phải đạt tối thiểu bằng 60 điểm.

5. Sản xuất tôm giống:

Đầu tư mới cơ sở sản xuất tôm giống hoặc mở rộng quy mô sản xuất tôm giống có thiết bị công nghệ nuôi đạt trình độ và năng lực công nghệ tiên tiến khi hệ số mức độ đồng bộ của trình độ và năng lực công nghệ từ 0,65 trở lên, tổng số điểm các nhóm tiêu chí từ 75 điểm trở lên”.

2. Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“**Điều 8.** Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan tập huấn, hướng dẫn nội dung và phương pháp đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-BKHCN ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ cho các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm lợi thế trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; đồng thời hướng dẫn thủ tục hồ sơ để thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ theo Quy định này; theo dõi quá trình thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Bình Thuận, Đài PT - TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH, NCKSTTHC, KGVXNV. Thương.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Hai